

HƯỚNG DẪN

dành cho thí sinh dự thi Kỹ sư Thiết kế và Phát triển phần mềm (SW+S1)

1 THÔNG TIN CHUNG VỀ KỲ THI

1.1 Ngày thi:

- Cả ngày Chủ Nhật 02-04-2006 đối với thí sinh diện SW
- Cả buổi chiều ngày Chủ nhật 02-04-2006 đối với thí sinh diện S1 (được bảo lưu kết quả SW buổi sáng lần trước)

1.2 Địa điểm thi

Địa phương	Địa chỉ thi	Địa chỉ liên hệ
Hà Nội	SW : Phòng C302, C303, C304, C101; S1: Phòng C101. Khoa Đại học Tài chính Đại học Bách khoa Hà Nội Đường Lê Thanh Nghị, Thành phố Hà Nội	VITEC Tầng 1, Nhà 17T7 Trung Hoà- Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội Điện thoại: (04) 251-1600 Fax: (04) 251-1601 E-mail: vitec@itprog.gov.vn FPT Aptech 1 Yết Kiêu, Hà Nội Điện thoại: (04) 822-4880 Fax: (04) 822-4877 E-mail: fpt-aptech@itprog.gov.vn
Huế	Phòng Lý thuyết 3 và 4, Tầng 3 Trung tâm CNTT Thừa Thiên - Huế 6 Lê Lợi, Thành phố Huế	HueCIT 6 Lê Lợi, TP Huế Điện thoại: (54) 823077 Fax : (054) 823649 E-mail: huesoft@itprog.gov.vn
Đà Nẵng	Phòng 503, tầng 5 Trung tâm Công nghệ Phần mềm (Softech) 15 Quang Trung, Thành phố Đà Nẵng	Softech 15 Quang Trung, TP Đà Nẵng Điện thoại: (0511) 810-583, 810-535 Fax: (0511) 810-278 E-mail: softech@itprog.gov.vn
TP Hồ Chí Minh	Phòng P. 32 Tòa nhà I Trường Đại học khoa học tự nhiên TP Hồ Chí Minh 227 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	ITTI 59 Lý Tự Trọng, Quận 1, TP Hồ Chí Minh Điện thoại: (08) 823-9481 Fax: (08) 824-1003 E-mail: itti@itprog.gov.vn HCA 79 Trương Định, Quận 1, TP Hồ Chí Minh. Điện thoại: (08) 822-2876 Fax: (08) 825-0053 E-mail: hca@itprog.gov.vn
Cần Thơ	Phòng Lý thuyết 1 Trung tâm Công nghệ Phần mềm Trường Đại học Cần Thơ 01 Lý Tự Trọng, Thành phố Cần Thơ	CUSC 01 Lý Tự Trọng, TP Cần Thơ Điện thoại: (071) 835-581 Fax: (071) 835-581 E-mail: cusc@itprog.gov.vn

2 PHÍẾU DỰ THI

Thí sinh diện SW được phát 03 **Phiếu dự thi**, mỗi phiếu dùng cho 1 buổi thi sáng hoặc chiều.

Thí sinh diện S1 được phát 02 **Phiếu dự thi**, mỗi phiếu dùng cho 1 buổi thi chiều.

Các thông tin trên Phiếu dự thi bao gồm: họ tên, ngày tháng năm sinh, số báo danh, số CMND/thẻ sinh viên của thí sinh, và các thông tin về thời gian thi, địa chỉ thi, phòng thi.

Phiếu dự thi được phát trực tiếp trong giờ hành chính từ thứ Ba, 28 tháng Ba 2006 đến trưa thứ Bảy, 1 tháng Tư 2006.

Thí sinh nhận phiếu dự thi tại **địa chỉ liên hệ** ở các địa phương nơi thí sinh sẽ đến dự thi.

- Trong trường hợp đặc biệt, thí sinh có thể liên hệ với Trung tâm VITEC để yêu cầu được nhận Phiếu dự thi ngoài giờ hành chính, hoặc nhận qua đường bưu điện.
- Sau khi nhận Phiếu dự thi, đề nghị thí sinh kiểm tra lại các dữ liệu trên thẻ, nếu phát hiện sai sót, cần thông báo ngay cho Trung tâm VITEC hoặc đơn vị phát thẻ để kịp thời đính chính.
- Phiếu dự thi cần được giữ gìn cẩn thận để vào phòng thi và để xem kết quả thi sau này.

3 NỘI QUY THI

3.1 Thủ tục vào phòng thi

Đối với từng buổi thi, để vào/ra phòng thi thí sinh bắt buộc phải xuất trình **Phiếu dự thi** tương ứng, cùng **Chứng minh nhân dân** hoặc **Thẻ sinh viên** của thí sinh với số như đã ghi trên phiếu dự thi.

Các thí sinh không có mặt tại địa điểm thi trong vòng 30 phút kể từ khi bắt đầu làm bài thi sẽ không được phép vào phòng thi.

3.2 Vật dụng cá nhân được mang vào phòng thi

Thí sinh được mang vào phòng thi các giấy tờ và vật dụng sau:

1. Phiếu dự thi và Chứng minh nhân dân (hoặc Thẻ sinh viên) (*bắt buộc*)
2. Ban Tổ chức sẽ phát Bút chì đen đậm nét (HB hoặc 2B), Tẩy (gôm), Gọt bút chì và Giấy nháp để thí sinh làm bài thi, tuy nhiên thí sinh có thể mang theo các vật dụng này để dự phòng.
3. Từ điển Anh-Việt thông dụng và đồng hồ không có chức năng truyền thông (*phải báo cáo và được phép của giám thị*)

Mọi vật dụng ngoài danh sách trên, kể các máy tính calculator, không được phép mang vào phòng thi và phải gửi tại phòng gửi đồ của địa điểm thi.

3.3 Thời gian biểu

Buổi sáng	
trước 8h30	Thí sinh gửi các đồ dùng không được phép mang vào phòng thi vào phòng gửi đồ
8h30 - 8h45	Làm thủ tục vào phòng thi
8h45 - 8h50	Hướng dẫn nội quy thi, phát phiếu trả lời và hướng dẫn cách điền phiếu trả lời
8h50-8h55	Thí sinh điền thông tin cá nhân vào phiếu trả lời
8h55 - 9h00	Phát đề thi
9h00 - 11h30	Làm bài thi buổi sáng (150 phút)
11h30 - 11h45	Thu bài buổi sáng
Nghỉ trưa - Thí sinh tự túc ăn trưa	
Buổi chiều phần 1	
12h40 - 12h45	Thí sinh gửi các đồ dùng không được phép mang vào phòng thi vào nơi quy định
12h45 - 12h50	Làm thủ tục vào phòng thi
12h50 - 12h55	Nhắc lại nội quy thi, hướng dẫn cách trả lời và phát phiếu trả lời

12h55 - 13h00	Thí sinh điền thông tin cá nhân vào phiếu trả lời. Phát đề thi
13h00 – 15h00	Làm bài thi buổi chiều phần 1 (120 phút)
15h00 – 15h05	Thu bài buổi chiều phần 1
Nghỉ giải lao	
Buổi chiều phần 2	
15h20 - 12h25	Chuẩn bị và làm thủ tục vào phòng thi
15h25 - 15h30	Nhắc lại nội quy thi, hướng dẫn cách trả lời, phát phiếu trả lời và đề thi
15h30 – 16h30	Làm bài thi buổi chiều phần 2 (60 phút)
16h30 - 16h35	Thu bài buổi chiều phần 2

3.4 Quy định trong giờ thi

Trong thời gian ở trong phòng thi, kể từ khi phát đề thi cho đến khi tất cả các thí sinh trong phòng nộp xong bài thi, thí sinh phải tuân thủ đúng hướng dẫn của giám thị và các quy định dưới đây:

1. Trong 60 phút đầu tiên và 10 phút cuối cùng của buổi thi sáng, 30 phút đầu tiên và 10 phút cuối cùng của mỗi buổi thi chiều, thí sinh không được phép ra khỏi phòng thi. Ngoài các khoảng thời gian đó, thí sinh có thể xin phép giám thị ra ngoài nếu có nhu cầu cần thiết. Thí sinh ra khỏi phòng thi mà không được phép của giám thị sẽ không được phép trở lại phòng thi.
2. Phiếu dự thi và mọi vật dụng của thí sinh đều phải đặt trên bàn, trước mặt thí sinh, để giám thị kiểm tra trong thời gian thi.
3. Cấm sao chép bài làm hoặc trao đổi với nhau dưới bất kỳ hình thức nào. Những bài thi có dấu hiệu giống nhau sẽ được thẩm tra và có thể sẽ không được chấm điểm.
4. Cấm hút thuốc lá, ăn uống, làm mất trật tự trong phòng thi.

Các thí sinh vi phạm quy định trong giờ thi sẽ bị đánh dấu vào phiếu dự thi và bài thi bị coi là không hợp lệ.

3.5 Minh họa cách điền thông tin cá nhân và trả lời câu hỏi trên phiếu trả lời

Điền thông tin cá nhân trên phiếu trả lời buổi sáng

Thí sinh điền **số báo danh** bằng tay vào ô này. Trong hình minh họa, số báo danh của thí sinh là **FE01-0643**

Thí sinh điền **năm, tháng, ngày sinh** vào ô này. Trong hình minh họa, ngày sinh của thí sinh là **1982-04-23**

Morning Answer Sheet
2006 Fundamental Information Technology

Examinee Number: **SW 01 - 06 43**

Date of birth: Year **1 9 8 2** Month **0 4** Day **2 3**

2006

SW K

Marking Instructions

1. Please use a pencil
2. Fill in and mark your Date of Birth in the specified places.
3. Make dark marks that
4. Erase unwanted marks
5. Make no stray marks
6. Be Careful with the edges of the sheet. (folded, rolled or stained sheets cannot be fed into the OMR).
7. Hand in this answer sheet even if you don't answer any questions.

Thí sinh tô đen các ô hình tròn trong vùng này để đánh dấu **số báo danh**. Trong minh họa, số báo danh của thí sinh là **FE01-0643**

Thí sinh tô đen các ô hình tròn trong vùng này để đánh dấu **năm, tháng, ngày sinh**. Trong minh họa, ngày sinh của thí sinh là **23 tháng Tư năm 1982**

Trả lời câu hỏi buổi sáng

Q: Question

Answer Column

Q01 ● (B) (C) (D)

Q02 (A) ● (C) (D)

Q03 (A) (B) (C) ●

Q21 (A) (B) (C) (D)

Q22 (A) (B) (C) (D)

Q23 (A) (B) (C) (D)

Thí sinh tô đen các ô hình tròn tương ứng để đánh dấu **câu trả lời**. Trong minh họa, câu trả lời của câu hỏi Q1 là **a**, của câu hỏi Q2 là **b**.

Answer Column

Q41 (A) (B) (C) (D)

Q42 (A) (B) (C) (D)

Q43 (A) (B) (C) (D)

Answer Column

Q61 (A) (B) (C) (D)

Q62 (A) (B) (C) (D)

Q63 (A) (B) (C) (D)

Lưu ý: Thí sinh chỉ đánh dấu một câu trả lời cho mỗi câu hỏi.

Điền thông tin thí sinh vào các phiếu thi buổi chiều

2005.4 VITEC
Software Design and Development Engineer Examination

Examinee's Number							
S	W	0	1	-	0	6	4

Date of Birth					
Year		Month		Day	
1	9	8	2	0	4

Don't write in this space.

1	
2	
3	
4	

Điền số báo danh bằng tay vào các ô này. Trong minh họa, số báo danh của thí sinh là **FE01-0643**

Điền năm, tháng, ngày sinh bằng tay vào các ô này. Trong minh họa, ngày sinh của thí sinh là **1982-04-23**

Không được viết hoặc đánh dấu vào các ô này

3.6 Quy định về số câu hỏi phải làm trong mỗi buổi thi

1. Số lượng câu hỏi và yêu cầu về việc trả lời:

Buổi sáng	
Số câu hỏi.	80 câu hỏi trắc nghiệm, đánh số từ Q1 đến Q80
Lựa chọn câu hỏi	Tất cả các câu hỏi đều bắt buộc trả lời
Thời gian làm bài	150 phút
Buổi chiều phần 1	
Số câu hỏi	6 câu hỏi tự luận, đánh số từ Q1 đến Q6
Lựa chọn câu hỏi	Mọi câu hỏi đều bắt buộc trả lời, có thể trả lời bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt
Thời gian làm bài	120 phút
Buổi chiều phần 2	
Số câu hỏi	1 câu hỏi tự luận, đánh số Q1
Lựa chọn câu hỏi	Mọi câu hỏi con đều bắt buộc trả lời, có thể trả lời bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt
Thời gian làm bài	60 phút

- Sử dụng đề thi song ngữ: **phần tiếng Anh là bản chính**, phần tiếng Việt dùng để tham khảo.
- Các câu hỏi liên quan đến nội dung đề thi sẽ không được giám thị và Hội đồng coi thi trả lời, nhưng sẽ được ghi nhận lại để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét trong quá trình chấm thi.

3.7 Quy định nộp bài thi

- Thí sinh có thể xin phép nộp bài thi sớm trong khoảng thời gian được phép ra ngoài như nêu ở mục 1 điều 3.4, hoặc nộp bài thi đúng giờ thu bài theo quy định.
- Khi nộp bài thi, **thí sinh ngồi trật tự tại chỗ**.
 - Giám thị đến thu bài tại chỗ ngồi của thí sinh, ghi nhận xét cuối cùng vào phiếu dự thi của thí sinh, thu lại phần phiếu dự thi dành cho Ban Tổ chức.
 - Thí sinh ký xác nhận đã nộp bài và giữ lại phần phiếu dự thi để dùng xem kết quả sau này

Chúc các bạn thành công !